

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 197/2021/HS-ST

Ngày: 23/11/2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà **Hồ Thị Kim Luyện**

2/ Ông **Nguyễn Tấn Triều**

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên tòa: Ông **Bùi Hữu Hưng** – Kiểm sát viên.*

Ngày 23 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ninh Kiều xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 196/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 736/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **C.T.A**; - Giới tính: Nam;

- Tên gọi khác: không;

- Sinh ngày 26/02/2002; - Nơi sinh: Đồng Tháp;

- ĐKTT: 449/P đường Đốc Binh Kiều, khóm 5, thị trấn Tràm Chim, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Chỗ ở hiện nay: 105 khóm 1, thị trấn Tràm Chim, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp;

- Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh; - Tôn giáo: công giáo;

- Trình độ học vấn: 12/12; - Nghề nghiệp: sinh viên;

- Cha: C.T.Đ, sinh năm 1972;

- Mẹ: N.T.K.A, sinh năm 1980;

- Em ruột: có 01 người, sinh năm 2011;

- Bị cáo chưa có vợ, con;

- Tiền án: không.

- Tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. *Có mặt.*

Bị hại: Bà **H.T.N**, sinh năm 1989

Địa chỉ: khu phố Phước Thành Lập, thị trấn Gò Quao, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 35 phút ngày 12/5/2021, công an phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều nhận được tin báo của chị H.T.T.N là nhân viên của quán Biển Hồ tại địa chỉ 290/18 đường Lê Bình, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều về việc bị mất trộm số tiền 26.000.000đồng mà chị N để vào cái túi bằng da màu trắng và để cái túi này trong túi nilon màu vàng, sau đó để vào ngăn tủ đồ thứ hai của quán.

Qua rà soát đối tượng và trích xuất camera phát hiện đối tượng C.T.A có biểu hiện nghi vấn. Cơ quan điều tra tiến hành mời C.T.A về trụ sở làm việc thì A thừa nhận hành vi phạm tội. Vật chứng thu giữ được:

- 01 áo sơ mi nam tay dài màu trắng cổ áo có chữ SALAZA;
- 01 quần tây nam, ống dài màu đen
- 01 đôi giày màu đen bên trong có chữ MWC^{TL}
- Tiền Việt Nam: 26.000.000đồng

Quá trình điều tra C.T.A khai nhận: do thiếu nợ vay tiền của nhiều người nên A xin đến quán Biển Hồ để làm nhân viên. Vào khoảng 09 giờ ngày 12/5/2021 A điều khiển xe mô tô kiểu dáng Wave, màu xanh biển số 66P2-093.47 đi đến quán làm việc. Khi đến quán A vào phòng nhân viên của quán, quan sát không thấy ai trong phòng nên A nảy sinh ý định tìm tài sản để lấy trộm. A mở tất cả các ngăn tủ đồ cá nhân của nhân viên để lục tìm tài sản, khi đến ngăn tủ thứ hai là đồ của chị N thì A phát hiện thấy có 01 cái túi màu trắng, A mở túi ra thì thấy có nhiều tiền mệnh giá khác nhau, A lấy khoảng 05 đến 06 tờ mệnh giá 500.000đồng đem giấu vào kẽ giữa của tủ đựng đồ và bức tường. A sợ bị phát hiện nên đóng tất cả các ngăn tủ lại, lấy túi của chị N để lại chỗ cũ rồi đi ra phía ngoài phục vụ quán. Khoảng 30 phút sau A quay lại phòng của nhân viên tiếp tục đi lại ngăn tủ cá nhân của chị N lấy hết tất cả số tiền còn lại trong túi, để túi lại chỗ cũ rồi A lấy tiền trong kẽ tủ và số tiền vừa lấy được bỏ vào túi quần rồi lấy xe đi về nhà trọ. Về đến phòng trọ A kiểm tra số tiền lấy được khoảng 26.000.000đồng, số tiền này A đã trả nợ và tiêu xài cá nhân hết.

Về trách nhiệm dân sự, người bị hại đã nhận lại số tiền 26.000.000đồng do bà N.T.K.A là mẹ của bị cáo nộp khắc phục, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Bản Cáo trạng số 159/CT-VKSNK ngày 22/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố bị cáo C.T.A về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến bào chữa và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo C.T.A về tội “Trộm cắp tài sản”. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, bị cáo A đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, về nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả và bị hại cũng đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên xem xét tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Do đó, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo C.T.A từ **09 tháng đến 01 năm** tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách theo quy định pháp luật.

- Về xử lý vật chứng: áp dụng dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo 01 áo sơ mi nam tay dài màu trắng cổ áo có chữ SALAZA; 01 quần tây nam, ống dài màu đen; 01 đôi giày màu đen bên trong có chữ MWC^{TL}

- Về trách nhiệm dân sự: gia đình bị cáo đã giao nộp số tiền 26.000.000đồng để khắc phục hậu quả cho chị H.T.T.N và bị hại cũng không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ninh Kiều, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Căn cứ vào tình tiết vụ án, xét thấy: vào khoảng 09 giờ ngày 12/5/2021 bị cáo A điều khiển xe mô tô đến quán Biển Hồ để làm việc, khi đến quán bị cáo vào phòng nhân viên của quán quan sát không thấy ai nên nảy sinh ý định tìm tài sản để lấy trộm, khi đến ngăn tủ thứ hai là đồ của chị H.T.T.N bị cáo phát hiện

trong túi màu trắng của chị N có tiền nhiều mệnh giá khác nhau bị cáo lấy tiền hết tất cả số tiền bỏ vào túi quần rồi lấy xe về nhà trọ. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt của bị hại là 26.000.000đồng.

Trong quá trình điều tra, bị cáo khai nhận do thiếu nợ nhiều người nên xin vào làm nhân viên trong quán Biển Hồ tại địa chỉ 290/18 đường Lê Bình, phường Hưng Lợi, quận Ninh Kiều. Khi vào phòng nhân viên do không thấy ai nên đã lên lút lút tìm tài sản để lấy trộm

Như vậy, hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có tổng giá trị là 26.000.000đồng của bị cáo C.T.A đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ.

[3] *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* bị cáo không có.

[4] *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo cũng đã tác động đến gia đình khắc phục hậu quả cho bị hại và bị hại cũng đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo A là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực hành vi, có sức khỏe, có học vấn nhưng chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân và trả nợ mà bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại để lén lút chiếm đoạt tài sản một cách bất hợp pháp. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản được Luật hình sự bảo vệ và xâm phạm đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người trưởng thành nhận thức được hành vi lấy trộm tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật nên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục giúp bị cáo thay đổi nhận thức sống, biết đặt mình trong khuôn khổ pháp luật và qua hình phạt cũng để răn đe, trấn áp những tội phạm tương tự. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ nêu trên cho bị cáo và bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, do đó không cần phải cách ly bị cáo khỏi xã hội. Vì vậy mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp và có cơ sở chấp nhận.

[6] *Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:* thống nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Về trách nhiệm dân sự do bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **C.T.A** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo C.T.A 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Tràm Chim, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

- *Xử lý vật chứng:* áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo 01 áo sơ mi nam tay dài màu trắng cổ áo có chữ SALAZA; 01 quần tây nam, ống dài màu đen; 01 đôi giày màu đen bên trong có chữ MWC^{TL} (tất cả đã qua sử dụng).

- *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo C.T.A phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật) lên Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- VKSND Tp.Cần Thơ;
- CQCSĐT Công an Q.Ninh Kiều;
- Nhà tạm giữ Công an Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q.Ninh Kiều;
- Tòa án nhân dân Tp.Cần Thơ;
- Sở Tư pháp Tp.Cần Thơ;
- Lưu: hồ sơ vụ án, văn phòng.

Lê Thị Huyền Trang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Thị Kim Luyến

Nguyễn Tấn Triều

Lê Thị Huyền Trang